

Số: 685/2024/QĐ-TA

Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Bà Dương Thúy Quỳnh

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp theo hình thức trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 577/2024/QĐ-TA ngày 19 tháng 9 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Phạm Tấn T**, Giới tính: Nam

Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1995

Số CCCD: 080095007315; ngày cấp: ...; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã H, huyện Đ, tỉnh L

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: Sửa điện thoại

Trình độ văn hóa: 4/12

Con ông Phạm Văn T1 và bà Lê Thị U

Tiền án: Không; Tiền sự: 01

Ngày đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B: 16/7/2024

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lý Hồ Nhựt Hoàng – Chuyên viên của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 16/7/2024, Công an phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra và phát hiện anh Phạm Tấn T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa đi xét nghiệm. Theo Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 16/7/2024 của Trạm Y tế phường T thể hiện anh T dương tính với ma túy loại MET nên Công an phường T đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính về việc anh T sử dụng trái phép chất ma túy và tiến hành xác minh nơi cư trú của anh T. Kết quả xác minh anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện Đ, tỉnh L nhưng không thực tế cư trú tại địa phương.

Ngày 16/7/2024, Trưởng Công an phường T đã ban hành Quyết định số: 417/QĐ-TGN về việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với anh T và giao anh T cho Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B quản lý trong thời gian xác định tình trạng nghiện.

Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/7/2024 của Bác sỹ/Y sỹ thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B thì anh T nghiện ma túy loại MET (Methamphetamine).

Ngày 20/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T đã ban hành Quyết định số: 591/QĐ-UBND giao anh T cho Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Do anh T là người có sử dụng chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T có Thông báo số: 117/TB-UBND ngày 26/7/2024 báo cho anh T biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 17/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T có Văn bản số: 26/ĐN-UBND gửi Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và xã hội Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Tại Văn bản số: 675/ĐN-CNBB ngày 17/9/2024, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Tấn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ (trực thuộc Sở Lao động

– Thương binh và Xã hội Thành phố H); thời gian cai nghiện đề nghị từ 21 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy Đ cai nghiện bắt buộc với thời hạn đề nghị từ 21 đến 24 tháng vì anh T là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Người bị đề nghị anh Phạm Tấn T xác nhận có sử dụng ma túy, việc Công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn là đúng, anh T đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ việc đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo qui định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo qui định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Tấn T đã có hành vi vi phạm hành chính sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Công an phường T phát hiện vào ngày 16/7/2024. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/7/2024 của Bác sỹ/Y sỹ thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B thì xác định anh T nghiện ma túy loại MET.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T đã được cơ quan chức năng thực hiện là còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục qui định tại điểm d khoản 2 Điều 6 và các Điều 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 106 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); các Điều 27, 28 và Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Các điều 40, 41, 42 và Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, cũng như sự thừa nhận của anh T tại phiên họp có cơ sở xác định anh T là người đã thành niên, đã có hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, việc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên chấp nhận.

Xét, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội. Nghiện ma túy là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bản thân anh T là người có nhân thân xấu, từng đi cai nghiện nhưng nay vẫn tái nghiện. Do đó, căn cứ Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp anh T cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Tấn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố H).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Anh Phạm Tấn T, Công an thành phố Thủ Đức, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên B và Cơ sở cai nghiện ma túy Đ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Phòng LĐ-TB-XH TP. Thủ Đức;
- UBND P. T;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Đ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy TTN2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN**Dương Thúy Quỳnh**